

Số: 57/2016/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 3 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo
bền vững giai đoạn 2016-2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 76/2014/QH13 ngày 24 tháng 6 năm 2014 của Quốc
hội về việc đẩy mạnh thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2011 của Chính
phủ về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020;

Xét Tờ trình số 66/TTr-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban
nhân dân Tỉnh về dự thảo Nghị quyết về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm
nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; báo cáo thẩm tra số 135/BC-HĐND ngày
29 tháng 7 năm 2016 của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân Tỉnh và ý
kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua Chương trình mục tiêu quốc gia giảm
nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

(Có nội dung chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực
hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đến năm 2020; tổ
chức sơ kết hàng năm, đánh giá giữa giai đoạn và tổng kết cuối giai đoạn
Chương trình giảm nghèo trên địa bàn Tỉnh và báo cáo Hội đồng nhân dân Tỉnh
tại kỳ họp hàng năm.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và
đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khoá IX, kỳ họp
thứ hai thông qua ngày 03 tháng 8 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 15 tháng 8
năm 2016. /

Nơi nhận:

- UBTVQH, Ban CTĐB;
- VPQH, VPCP (I, II);
- Ban chỉ đạo Tây Nam Bộ;
- Bộ LĐ-TB&XH;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT/Tỉnh uỷ, UBND Tỉnh, UBMTTQVN Tỉnh;
- Đoàn ĐBQH Tỉnh, UBKT Tỉnh uỷ;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể Tỉnh;
- TT/HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo Tỉnh;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH



Phan Văn Thắng



NỘI DUNG
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG
GIẢI ĐOẠN 2016-2020 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG THÁP
(Kèm theo Nghị quyết số 57 /2016/NQ-HĐND ngày 3 tháng 8 năm 2016
của Hội đồng nhân dân Tỉnh)

1. Mục tiêu:

- Thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống, tăng thu nhập của người dân, đặc biệt là ở khu vực nông thôn, tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản (chăm sóc sức khỏe và bảo hiểm y tế, giáo dục và đào tạo, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, tiếp cận thông tin), giảm nghèo gắn với an ninh quốc phòng khu vực biên giới.

- Đẩy mạnh đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu nông thôn, phục vụ sản xuất dân sinh, cải thiện sinh kế và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo, đồng thời hướng dẫn chuyển giao kỹ thuật cho người nghèo.

- Phân đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân mỗi năm giảm 1,5% theo chuẩn nghèo mới (Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020); thu nhập bình quân đầu người của các hộ nghèo tăng ít nhất là 02 lần so với cuối năm 2015.

- Đảm bảo các điều kiện thiết yếu về chăm sóc sức khỏe và bảo hiểm y tế, giáo dục và đào tạo, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, tiếp cận thông tin, đặc biệt hộ nghèo là người cao tuổi cô đơn, hộ nghèo thuộc diện chính sách giảm nghèo, hộ nghèo thuộc diện chính sách bảo trợ xã hội, hộ nghèo có người khuyết tật.

- Gắn các mục tiêu giảm nghèo với tiêu chí xây dựng nông thôn mới, các chính sách an sinh xã hội; chương trình đào tạo nghề lao động nông thôn gắn với giải quyết việc làm.

2. Nhiệm vụ chủ yếu:

a) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xác định rõ vai trò trách nhiệm trong tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo

- Các cấp chính quyền cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo điều tra, rà soát phân loại hộ nghèo theo nhóm nguyên nhân nghèo, phân tích hộ nghèo theo mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản, hộ nghèo theo các nhóm đối tượng. Hàng năm, tổ chức Hội nghị người nghèo, hộ nghèo đăng ký năm thoát nghèo, trên cơ sở đó, xác định các giải pháp hỗ trợ cụ thể cho hộ nghèo để giúp họ có điều kiện vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Tổ chức thực hiện tốt các chính sách, dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tại địa phương, xem đó là nhiệm vụ chính trị thường xuyên của các ngành, các cấp và Hội đoàn thể. Gắn việc thực hiện

Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững với thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, tăng cường phân cấp cho cơ sở, tạo điều kiện cho cơ sở chủ động trong quá trình lập kế hoạch, điều hành quản lý các hoạt động của chương trình.

- **Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, tuyên truyền, phổ biến quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước về công tác giảm nghèo; huy động sức mạnh cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức và trách nhiệm của toàn xã hội đối với công tác giảm nghèo.**

- Tiếp tục giáo dục, vận động nâng cao nhận thức của người nghèo về ý thức tiết kiệm, ý thức làm kinh tế gia đình và quyết tâm thoát nghèo vươn lên làm giàu. Có chính sách khuyến khích và hỗ trợ hộ đã thoát nghèo, kịp thời khen thưởng gương sáng thoát nghèo.

b) Tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ trực tiếp đối với hộ nghèo, người nghèo

- *Chính sách tín dụng cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo:* Nâng cao trách nhiệm của Ngân hàng Chính sách xã hội trong công tác quản lý, cho vay, thu hồi vốn. Thường xuyên kiểm tra, giám sát đảm bảo cho vay đúng đối tượng và sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả, hạn chế nợ quá hạn và rủi ro. Thực hiện đa dạng hóa nguồn vốn huy động để triển khai thực hiện Chương trình, bảo đảm huy động vốn đầy đủ, kịp thời; tăng cường huy động vốn từ ngân sách địa phương và vốn huy động của các tổ chức chính trị-xã hội. Đơn giản về điều kiện, thủ tục hồ sơ để người nghèo dễ dàng tiếp cận với nguồn vốn ưu đãi, gắn vay vốn tạo việc làm với dạy nghề.

- *Chính sách hỗ trợ dạy nghề cho người nghèo gắn với việc làm:* Đẩy mạnh thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn, bám sát các mục tiêu, giải pháp của Trung ương, đồng thời bổ sung thêm các mục tiêu, giải pháp phù hợp tình hình thực tế địa phương, đa dạng hóa các loại hình đào tạo phù hợp với nhu cầu của công ty, doanh nghiệp và xã hội theo hướng đào tạo phải gắn với giải quyết việc làm sau đào tạo, đào tạo nghề theo địa chỉ, xây dựng cộng đồng trách nhiệm giữa các bên có liên quan trong công tác đào tạo nghề.

- *Chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất:* Thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo phát triển sản xuất, cải thiện đời sống, thoát nghèo bền vững ở các xã biên giới thuộc Chương trình 135.

- *Chính sách hỗ trợ về giáo dục và đào tạo:* Thực hiện chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ; có cơ chế, chính sách hỗ trợ phù hợp đối với học sinh nghèo học trong các trường ngoài công lập do không có điều kiện học trong các trường công lập; ưu tiên hơn đối với con em hộ nghèo là học sinh khuyết tật, học sinh các xã biên giới thuộc Chương trình 135, học sinh thuộc đối tượng bảo trợ xã hội và thực hiện hỗ trợ tiền ăn cho trẻ mẫu giáo theo quy định.

- *Chính sách hỗ trợ về y tế, khám chữa bệnh:* Nâng cao chất lượng các cơ sở y tế nhằm đảm bảo cung cấp các dịch vụ y tế cơ bản, thiết yếu cho người dân,

mở rộng mạng lưới khám chữa bệnh bằng thẻ bảo hiểm y tế đến tận cơ sở và một số cơ sở y tế ngoài công lập, tạo điều kiện cho người nghèo tiếp cận các dịch vụ y tế có chất lượng.

Thực hiện mua và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ nghèo, người mới thoát nghèo thuộc hộ cận nghèo, người dân 08 xã biên giới, vận động và hỗ trợ người thuộc hộ cận nghèo, hộ làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình mua thẻ bảo hiểm y tế theo Luật bảo hiểm y tế, hướng tới bảo hiểm y tế toàn dân.

- *Chính sách hỗ trợ về nhà ở*: Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ, phát huy cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, các địa phương tích cực huy động nguồn lực của cộng đồng xã hội, doanh nghiệp, gia đình, dòng họ cùng với nguồn vốn tín dụng ưu đãi của Ngân hàng Chính sách xã hội để hỗ trợ hộ nghèo cải thiện nhà ở, ưu tiên giải quyết trước đối với hộ nghèo chủ hộ là người cao tuổi, người khuyết tật nặng.

- *Chính sách hỗ trợ nước sạch, vệ sinh*: Tập trung nguồn lực, bằng nhiều giải pháp phù hợp giải quyết đủ nước sạch sinh hoạt cho người dân, tiến tới đảm bảo cho dân cư nông thôn được sử dụng nước sạch hoặc nước sinh hoạt hợp vệ sinh.

- *Chính sách hỗ trợ người nghèo hưởng thụ văn hóa, thông tin*: Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống đài truyền thanh cơ sở, tăng cường các kênh văn hóa, thông tin cho người nghèo tiếp cận nội dung thông tin tuyên truyền về các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác giảm nghèo; nâng cao nhận thức về giảm nghèo của toàn xã hội, cách thức thoát nghèo, sinh kế cho người nghèo.

- *Chính sách hỗ trợ người nghèo tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý*: Thực hiện trợ giúp pháp lý miễn phí trực tiếp cho người nghèo; tăng cường năng lực cho tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý, cán bộ tư pháp xã, tổ hòa giải, câu lạc bộ trợ giúp pháp lý cấp xã. Thường xuyên đổi mới hình thức, mở rộng chủ đề sinh hoạt phong phú, thực hiện tư vấn, nâng cao nhận thức pháp luật của người dân, phát triển mạng lưới trợ giúp pháp lý tại cơ sở xã, phường, thị trấn, đảm bảo cho người nghèo khi có nhu cầu đều được trợ giúp pháp lý miễn phí.

3. Giải pháp thực hiện chủ yếu:

a) Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và các cấp chính quyền tổ chức thực hiện tốt các chính sách, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tại địa phương, xem đó là nhiệm vụ chính trị quan trọng thường xuyên của các cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể; kiện toàn Ban Chỉ đạo giảm nghèo các cấp, xây dựng quy chế hoạt động Ban Chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể trong công tác triển khai thực hiện, gắn việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững với thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, tăng cường phân cấp cho cơ sở, giúp cho cơ sở chủ động trong quá trình lập kế hoạch, điều hành quản lý các hoạt động của chương trình, đồng thời nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền mục tiêu giảm nghèo sâu rộng đến các cấp, các ngành, các tầng lớp dân cư và người nghèo nhằm thay đổi và làm chuyển biến nhận thức trong giảm nghèo, khơi dậy ý chí chủ động vươn lên thoát nghèo của người nghèo, tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả chính sách và nguồn lực hỗ trợ của nhà nước, cộng đồng để thoát nghèo, vươn lên khá giả.

c) Thực hiện cơ chế hỗ trợ tạo sinh kế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo thông qua dự án (kế hoạch) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo tự nguyện đăng ký tham gia dự án thông qua nhóm hộ, cộng đồng; hỗ trợ vốn từ ngân sách nhà nước, vốn vay từ Ngân hàng chính sách xã hội, nguồn vốn lồng ghép thực hiện các chính sách, nguồn vốn đối ứng của hộ gia đình, phù hợp với từng dự án và điều kiện cụ thể của từng đối tượng được hỗ trợ nhằm nhân rộng dự án cho nhiều hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được tham gia.

d) Đa dạng hóa các loại hình đào tạo phù hợp với nhu cầu của công ty, doanh nghiệp đáp ứng nhu cầu của xã hội theo hướng đào tạo phải gắn với giải quyết việc làm sau đào tạo, đào tạo nghề theo địa chỉ đảm bảo cho lao động ở nông thôn, nhất là hộ nghèo đều có việc làm, có thu nhập ổn định nhằm cải thiện đời sống, giảm khoảng cách thu nhập giữa thành thị và nông thôn, giữa hộ giàu và hộ nghèo.

đ) Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ thoát nghèo thuộc hộ cận nghèo, người dân thuộc khu vực xã biên giới được hỗ trợ về y tế, duy trì chính sách hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người dân thuộc hộ cận nghèo, hộ nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình tham gia bảo hiểm y tế được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế.

e) Thông qua các chính sách, chương trình: Y tế, giáo dục, nước sạch và vệ sinh, nhà ở, thông tin, hạ tầng phục vụ dân sinh, từng bước thu hẹp khoảng cách trong việc tiếp cận dịch vụ công và phúc lợi xã hội, trong thu nhập và đời sống giữa thành thị và nông thôn.

g) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của các ngành, các cấp trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các hoạt động giảm nghèo tại địa phương, kịp thời điều chỉnh hoặc kiến nghị điều chỉnh những bất hợp lý về chính sách và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật. Kịp thời khen thưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tổ chức thực hiện Chương trình giảm nghèo.